

Số: 83/2019/QĐST- HNGĐ

Huyện L, ngày 13 tháng 08 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 06 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: chị Dương Thị Y, sinh năm 1979.

Địa chỉ: thôn A, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: anh Bùi Văn Th, sinh năm 1976.

Địa chỉ: thôn A, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 08 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 08 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: chị Dương Thị Y, sinh năm 1979.

Bị đơn: anh Bùi Văn Th, sinh năm 1976.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về hôn nhân: chị Dương Thị Y và anh Bùi Văn Th thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: chị Dương Thị Y và anh Bùi Văn Th cùng nhất trí:

Cháu Bùi Thị Th, sinh ngày 07/03/1999 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

Giao con là cháu Bùi Lan H, sinh ngày 05/10/2004 cho chị Dương Thị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Bùi Lan H trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

Anh Bùi Văn Th được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Dương Thị Y chưa yêu cầu anh Bùi Văn Th cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3/ Về tài sản chung: Chị Dương Thị Y và anh Bùi Văn Th tự nguyện nhất trí khối tài sản chung của vợ chồng gồm: 01 (một) thửa đất thổ cư có diện tích 565,6m² đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên chị Dương Thị Y và anh Bùi Văn Th có số sổ CB004609 cấp ngày 31/12/2019 tại thôn A, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình; 01 (một) nhà mái bằng (01 tầng) diện tích 58m² nằm trên diện tích đất thổ cư là 565,6m² tại thôn A, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Chị Dương Thị Y và anh Bùi Văn Th nhất trí tổng giá trị khối tài sản chung là 50.000.000 đ (năm mươi triệu đồng) và đề nghị Tòa án ghi nhận trong quyết định với nội dung sau:

Chị Dương Thị Y được sử dụng ½ giá trị phần tài sản chung của vợ chồng.

Anh Bùi Văn Th được sử dụng ½ giá trị phần tài sản chung của vợ chồng nhưng anh Bùi Văn Th không sử dụng mà nhất trí để lại phần tài sản của anh Th được chia cho con gái là cháu Bùi Lan H, sinh ngày 05/10/2004 và chị Y khi làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải có trách nhiệm đề nghị cơ quan có thẩm quyền ghi cả tên cháu Bùi Lan H trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.4/ Về công nợ chung: chị Dương Thị Y và anh Bùi Văn Th cùng nhất trí không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

2.5/ Về án phí: Chị Y tự nguyện nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0005686 ngày 24/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, chị Y đã nộp 300.000 đồng, nay chị Y được hoàn lại 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Toà án tỉnh Hoà Bình
- VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện L.
- UBND xã Ph;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Thị Hiền

